

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC X
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST

Ngày: 08/8/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kiều Phan Ái Liên

2. Ông Lê Ngọc Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Xuân Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lữ Phương Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 203/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Võ Huỳnh Đ, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 152 Đường T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Con ông Võ Huỳnh N và bà Nguyễn Thị T; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 07 người, bị cáo là con thứ 06; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: Ngày 29/01/1996, bị Toàn án nhân dân quận B tuyên phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo Bản án số 27/HSST. Ngày 25/5/1996, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên y án sơ thẩm, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo Bản án số 201/HSPT. Ngày 03/8/1996, chấp hành xong hình phạt tù. Xác minh án phí và khoản tiền thu lợi bất chính phải nộp, Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh chưa thụ lý Bản án số 27/HSST ngày 29/01/1996 và Bản án số 201/HSPT ngày 25/5/1996.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Những người tham gia tố tụng khác:* không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Huỳnh Đ hành nghề chạy xe ôm, bản thân không có nơi cư trú nên hàng ngày Đ về bên hông Đình Bình H, địa chỉ: 15/77 đường C, Phường I, quận B, mắc võng nghỉ ngơi, sinh sống tại đây và trong thời gian này Đ có quen biết với Nguyễn Nhựt T, cả hai thường uống cà phê với nhau tại đây. Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 14/12/2024, như thường lệ, Đ nằm võng bên hông Đình Bình H nghỉ ngơi, sau đó, Đ lấy ra 01 chai nhựa màu vàng có gắn đầu hút bằng giấy bạc, 01 gói nilon bên trong có ma Túy (dạng thảo mộc) và 01 hộp quẹt màu trắng rồi bắt đầu dùng hộp quẹt bật lửa đốt hút một mình. Lúc này, Đ thấy T ngồi uống cà phê cách chỗ Đ khoảng 03 – 05 mét, nên Đ đi lại nơi T đang ngồi và hỏi T “có hút không”, thì T đồng ý. Sau đó, Đ đi lại võng lấy ma Túy và dụng cụ sử dụng ma Túy cầm qua bàn đưa T, T cầm rồi lấy một ít ma Túy (dạng thảo mộc) bên trong gói nilon bỏ vào đầu hút bằng giấy bạc gắn ở thân bình nhựa màu vàng, lấy hộp quẹt màu trắng bật lửa đốt và đưa lên miệng hút, nhưng rít hơi hút không nổi nên T không tiếp tục hút và đưa lại hộp quẹt và dụng cụ cho Đ. Tiếp đó, T lấy một ít ma túy (dạng thảo mộc) trong gói nilon nêu trên nhét vào điều thuốc lá của T rồi dùng hộp quẹt của T đốt điều thuốc và dùng miệng hút được vài hơi thì T không hút nữa và vứt bỏ. Sau đó, Đ cầm bộ dụng cụ và số ma túy còn lại để dưới đất phía dưới võng và lên võng nằm, còn T tiếp tục uống cà phê. Đến khoảng 14 giờ 45 cùng ngày, Tổ tuần tra Công an Phường I, quận B tuần tra đến bên hông Đình Bình H, thì phát hiện Võ Huỳnh Đ đang ngồi trên võng còn Nguyễn Nhựt T đang ngồi trên ghế có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, nên tiến hành kiểm tra phát hiện dưới đất tại vị trí võng nằm của Đ có: 01 bình nhựa màu vàng có gắn đầu hút bằng giấy bạc bên trong có thảo mộc; 01 Ti nilon bên trong có chứa thảo mộc khô và một hộp quẹt màu trắng. Đ khai nhận mới cùng T có hút ma túy cần sa. Do đó, Công an Phường I, quận B, đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Huỳnh Đ.

Ngoài ra, Đ còn cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho T sử dụng hai lần khác cũng tại địa điểm nêu trên, cụ thể: lần 1 là khoảng 14 giờ ngày 16/11/2024, lần 2 là khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/12/2024. Tất cả các lần sử dụng trái phép chất ma túy này, Đ tự bỏ tiền cá nhân mua ma Túy, tự chuẩn bị dụng cụ và khi thấy T thì mời sử dụng cùng, Đ là người đưa cho T ma túy, dụng cụ để T tự hút, sau đó trả lại Đ. Bản thân T không góp tiền, không chuẩn bị gì khác phục vụ cho việc sử dụng ma Túy, quá trình sử dụng thì Đ tự sử dụng, T không hỗ trợ gì.

Nguồn gốc dụng cụ sử dụng ma túy do Đ tự chế, riêng nguồn gốc ma túy, vào khoảng 10 giờ 00 ngày 14/12/2024, Đ đi đến trước nhà số 09 đường Nguyễn Văn C, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch), thỏa thuận mua ma túy và thanh toán bằng tiền mặt với giá 20.000 đồng. Đ đã mua được 3 lần, tất cả thanh toán bằng tiền mặt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Võ Huỳnh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Căn cứ kết luận giám định số 14907/KL-KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Huỳnh Đ và hình dấu Công an Phường I, quận B, bên trong:

- Gói 1: Thảo mộc khô được ký hiệu m1 cần giám định có khối lượng 0,1085g, tìm thấy MDMA-BUTINACA,

- Gói 2: Thảo mộc khô được ký hiệu m2 cần giám định có khối lượng 0,1692g, tìm thấy MDMA-BUTINACA. Mẫu vật còn lại sau giám định: đã sử dụng hết

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 Túi nilon bên trong có chứa thảo mộc khô. Qua giám định, gói 01 có khối lượng 0,1085g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, gói 2 có khối lượng 0,1692g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, mẫu vật còn lại sau giám định: đã sử dụng hết. Số ma túy trên thu giữ của Võ Huỳnh Đ;

- 01 bình nhựa màu vàng có gắn đầu hút bằng giấy bạc, 01 hộp quẹt màu trắng thu giữ của Võ Huỳnh Đ. Đây là dụng cụ Đ dùng để sử dụng ma túy.

Phân trách nhiệm dân sự: Không có;

Tại bản cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố bị cáo:

+ Võ Huỳnh Đ về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. *Tại phiên tòa*, Bị cáo Võ Huỳnh Đ khai nhận hành vi phạm tội 01 lần chứ không phải 02 lần như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo không thống nhất với khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và rút Quyết định truy tố tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo không thành khẩn khai báo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bị cáo Võ Huỳnh Đ phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Huỳnh Đ từ **07 (bảy) năm 05 (năm) tháng đến 08 (tám) năm** tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy:

- 01 Túi nilon bên trong có chứa thảo mộc khô. Qua giám định, gói 01 có khối lượng 0,1085g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, gói 2 có khối lượng 0,1692g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, mẫu vật còn lại sau giám định: đã sử dụng hết. Số ma Túy trên thu giữ của Võ Huỳnh Đ;

- 01 bình nhựa màu vàng có gắn đầu hút bằng giấy bạc, 01 hộp quẹt màu trắng thu giữ của Võ Huỳnh Đ. Đây là dụng cụ Đ dùng để sử dụng ma Túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

3. Phần Tranh luận:

Trong phần tranh luận bị cáo không tham gia tranh luận.

4. Trong lời nói sau cùng:

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Võ Huỳnh Đ tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Võ Huỳnh Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo Võ Huỳnh Đ thực hiện. Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 14/12/2024, tại khu vực bên hông Đình Bình H, địa chỉ số 15/77 đường C, Phường I, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Huỳnh Đ đã có hành vi chuẩn bị sẵn dụng cụ sử dụng ma túy cần sa và cung cấp ma túy cần sa để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Nhựt T thì bị bắt giữ. Ngoài ra trước đó khoảng 1 tháng, Đ còn 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Nhựt T.

Đối với Nguyễn Nhựt T, chỉ sử dụng ma túy cần sa do Đ cung cấp, không có hành vi nào khác, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Căn cứ kết luận giám định số 14907/KL-KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Huỳnh Đ và hình dấu Công an Phường I, quận B, bên trong:

- Gói 1: Thảo mộc khô được ký hiệu m1 cần giám định có khối lượng 0,1085g, tìm thấy MDMA-BUTINACA,

- Gói 2: Thảo mộc khô được ký hiệu m2 cần giám định có khối lượng 0,1692g, tìm thấy MDMA-BUTINACA. Mẫu vật còn lại sau giám định: đã sử dụng hết.

Hành vi như đã nêu trên của bị cáo, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân quận B truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiệp ngập ma Túy trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống các tội phạm về ma Túy và các tệ nạn khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án phù hợp, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay vẫn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo trình bày bị ép cung trong giai đoạn điều tra, tuy nhiên các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện bị cáo phạm tội nhiều lần.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma Túy, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tiêu hủy:

- 01 Ti nilon bên trong có chứa thảo mộc khô. Qua giám định, gói 01 có khối lượng 0,1085g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, gói 2 có khối lượng 0,1692g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, mẫu vật còn lại sau giám định: đã sử dụng hết. Số ma Túy trên thu giữ của Võ Huỳnh Đ;

- 01 bình nhựa màu vàng có gắn đầu hút bằng giấy bạc, 01 hộp quẹt màu trắng thu giữ của Võ Huỳnh Đ. Đây là dụng cụ Đ dùng để sử dụng ma Túy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được

sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Huỳnh Đ **08 (tám)** năm tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tiêu hủy:

- 01 Túi nilon bên trong có chứa thảo mộc khô. Qua giám định, gói 01 có khối lượng 0,1085g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, gói 2 có khối lượng 0,1692g, tìm thấy MDMA-BUTINACA, mẫu vật còn lại sau giám định: đã sử dụng hết. Số ma Túy trên thu giữ của Võ Huỳnh Đ;

- 01 bình nhựa màu vàng có gắn đầu hút bằng giấy bạc, 01 hộp quẹt màu trắng thu giữ của Võ Huỳnh Đ. Đây là dụng cụ Đ dùng để sử dụng ma Túy.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 07 tháng 8 năm 2025 giữa Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh quận Bình Thạnh với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND KVM-HCM;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- TTG Chí Hòa – Phân trại B;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả